

# KINH THUẦN-CHÂN-ĐÀ-LA SỞ VẤN NHƯ LAI TAM-MUỘI

## QUYỂN TRUNG

Đức Phật dạy:

–Thuần-chân-đà-la có âm thanh kỹ nhạc như vậy, nhờ âm thanh ấy mà làm cho người phát tâm cầu đạo quả Bồ-đề. Công đức ấy rất là sâu dày.

Khi Đức Phật giảng nói về công đức của Thuần-chân-đà-la, từ nơi vạt áo của đại chúng trong pháp hội đều hóa đầy hoa sen. Các vị đứng dậy, đem hoa ấy rải lên Thuần-chân-đà-la, Thuần-chân-đà-la dùng vai phải đón nhận hoa. Hoa ấy không rơi xuống đất, ông ta đem hoa dâng cúng dường Phật. Từ phía trên Đức Phật, hoa ấy hóa thành một lọng hoa bằng châu báu che khắp ngàn cõi Phật. Lọng hoa đó xen kẽ gần trăm ngàn viên ngọc quý. Ánh sáng nơi mỗi viên ngọc tỏa ra ức trăm vầng ánh sáng, mỗi vầng ánh sáng có một hoa sen nhiều màu sắc và rất thơm. Trên mỗi hoa sen có một Đức Phật ngồi giống như Đức Thích-ca Văn.

Chư Phật nói:

–Lành thay, lành thay! Này Thuần-chân-đà-la! Người được ông giáo hóa rất nhiều và họ đều phát tâm Vô thượng Bồ-đề. Việc làm của Bồ-tát đã vượt qua cảnh giới của mình, nhưng thị hiện vượt qua sinh tử mà vẫn thấy như cũ. Không trụ Nê-hoàn thì vì chúng sinh mà đi trong ba cõi.

Nghĩ đến chư Phật đang ngồi, Thuần-chân-đà-la đem lọng hoa báu che phía trên, và ngay lúc đó ông ta vào Tam-muội. Tam-muội ấy gọi là Nghiêm cái, và tức thời trên chỗ chư Phật ngồi đều có lọng hoa. Các Bồ-tát, Tỳ-kheo Tăng, người trong pháp hội đều có lọng hoa và tay cầm cán lọng. Các Bồ-tát, các Tỳ-kheo Tăng đem lọng hoa đến cúng dường chư Phật. Thuần-chân-đà-la nghĩ: “Muốn thỉnh

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Phật và chư hóa Phật cùng Bồ-tát, Tỳ-kheo Tăng đến núi Hương, muốn làm cho những người trong cung thất của mình và chư Thiên, quỷ thần đều được nghe pháp và được an vui, với mục đích làm cho họ thấy rõ việc cúng dường Phật làm điều căn bản, nhờ đó được phước đức.”

Thuần-chân-đà-la đứng dậy, lạy sát đất, thưa Phật:

–Xin thỉnh Như Lai, chư Bồ-tát cùng chúng Tỳ-kheo đến núi Hương. Chúng con xin cúng dường thức ăn uống bảy ngày để mọi người nhờ đó mà tăng trưởng công đức.

Đức Phật im lặng nhận lời.

Thuần-chân-đà-la rất vui mừng, liền trở về chỗ ngồi cùng tám vạn bốn ngàn người đánh đàn, tấu nhạc để cúng dường Phật, và sau đó lạy Phật rồi trở về núi Hương.

Cung điện của Thuần-chân-đà-la dài rộng ba vạn dặm, có thể đón nhận Phật và những người theo đến. Tường vách, đất cung điện màu xanh pha lê, dùng vàng ròng trời rải trên đất, ở giữa treo xen lẫn vô số châu báu. Có đầy đủ giường ngồi, chân giường làm bằng châu báu nổi tiếng; dùng vải lụa trời làm đường viền. Tòa của Phật cao một ngàn ba trăm dặm, trang hoàng bằng ngọc châu, lan can bằng vật báu và xung quanh treo cờ lọng cũng bằng vật báu, có hương đốt rất thơm dịu, phía trên có cờ phướn che phủ. Hoa trời rải đầy trên đất. Gần chỗ Đức Phật ngồi, có bốn vạn cây bằng châu báu.

Thuần-chân-đà-la nói với quyến thuộc trong cung:

–Đức Phật rất khó gặp, ví như hoa Ưu-đàm-bát. Nay đã được gặp thì hãy cúng dường cho thật tốt, bỏ những ganh ghét, dua nịnh, tham lam. Ai loạn tâm, nên chánh niệm. Hãy chí tâm cúng dường, đem đủ loại hoa thơm đẹp dâng cúng dường. Đem hương thơm của Chiên-đàn đến núi Hương xông đốt để cúng dường Thế Tôn và trổi những âm nhạc hòa nhã rất hay. Thuần-chân-đà-la ưa thích gì thì nên làm để cúng dường, vì Đức Phật là bậc tối tôn trong loài người. Đem lọng hoa, cờ lụa và y phục đặc biệt đẹp để với vô số màu sắc ở cõi trời dâng cúng dường. Đức Phật rất khó gặp, ai cúng dường Ngài thì đời sau được sinh làm Tứ vương, Đế Thích, Phạm thiên. Nếu làm như vậy thì được thân hình có nhiều tướng tốt, sống lâu, giàu có, tự

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

tại, dung mạo đẹp đẽ không ai sánh bằng, tiếng tốt đồn xa. Người nào cúng dường Phật thì được công đức như vậy. Nếu ở cõi trời thì được an lạc. Được an ổn như vậy đều do cúng dường Phật mà đạt được. Nếu muốn được đạo Bích-chi-phật, Thanh văn, Bồ-tát, nhờ cúng dường Phật mà có thể hàng phục quân ma.

Thuần-chân-đà-la dạy bảo quyến thuộc trong cung như vậy và tất cả đều tuân mệnh, đem đầy đủ các thứ hương hoa, chế biến trăm món thức ăn ngon thơm. Ở phía Nam núi Hương, các kỹ nhạc đánh đàn.

Việc làm đã xong, sự mong ước đã mãn nguyện, tiếng đàn nghe vui vẻ vừa ý, ai cũng muốn được an ổn hoan hỷ, tướng mạo thường tịch, mỉm cười với mọi người. Sự tôn kính ấy không gì che lấp được. Chư Thiên, A-tu-la đều cúng dường.

Thưa đã đến giờ, xin phiến Ngài, bậc đã nắm giữ mười lực thù thắng, không ai có thể sánh kịp, hàng phục ngoại đạo, làm cho mọi người được lợi ích. Tâm đã thanh tịnh, dứt các trần cấu.

Thưa đã đến giờ, xin phiến Ngài, bậc đã không chút bụi trần, công đức không thể đếm nổi, ý rất tôn nghiêm cùng tận, sinh nơi giàu có tôn quý, bước đi của Ngài không ai theo kịp.

–Thưa đã đến giờ, xin phiến Ngài, bậc đã vĩnh viễn không bước vào ba đường ác nữa, không còn trở lại, vứt bỏ tất cả. Ai thấy Ngài cũng đều hoan hỷ. Ánh sáng của Ngài sáng hơn ánh sáng của những vì sao, mặt trời, mặt trăng. Ánh sáng của Thích, Phạm không sánh bằng. Ánh sáng ấy sáng khắp, vượt hơn ba cõi, ai thấy ánh sáng ấy giống như trong chỗ tối tăm được thấy ngọn đuốc, ai nấy đều vui mừng. Ánh sáng nào cũng bị che lấp, chỉ có ánh sáng của Ngài không chỗ nào không chiếu tới. Tất cả kỹ nhạc của chư Thiên, Long... không vui thích nên không được giải thoát, ngày càng bị cấu bẩn. Nếu ai nghe tiếng của Đức Phật thì ai nấy đều được giải thoát, trừ sạch cấu bẩn. Các lương y khắp mười phương cũng không thể nào diệt trừ cấu bẩn nơi tâm người ấy được. Phật là Bạc Lương Y, ai nghe đến Ngài thì tâm cấu bẩn liền được tiêu sạch và an lạc. Phật là Đấng Chí Tôn trong các bậc tôn quý, không ai có thể sánh bằng. Lời nói của Ngài thanh tịnh, hoàn toàn chân thật. Tất cả kẻ xấu ác đều hàng phục.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Thưa đã đến giờ, xin phiến Ngài, bậc xưa đã thực hành bố thí, nay đang bố thí, tương lai sẽ lấy pháp bố thí; xưa đã tu hành giữ giới thanh tịnh, tự đạt đến an lạc giải thoát, do kiềm giữ tâm và nhãn nhục mà được thành tựu.

Thưa đã đến giờ, xin phiến lòng Ngài, bậc đã an trụ trong tinh tấn, tự vui bằng thiền định. Tâm của Ngài đã an định, dùng ánh sáng trí tuệ để quán sát, tâm luôn hoan hỷ.

Thưa đã đến giờ, xin phiến lòng Ngài, bậc từ bi bình đẳng với tất cả. Sự yêu thương ấy vượt qua các oán hận, công đức ấy quá hơn Phạm thiên.

Thưa đã đến giờ, xin phiến lòng Ngài...

Đức Phật dạy các Tỳ-kheo Tăng hãy ôm bát đến nhà người thỉnh mời, mãn bảy ngày rồi về.

Bồ-tát Đề-vô-ly nghĩ: “Muốn làm xe giao lộ ngang dọc bốn trăm dặm, ở giữa có hoa sen để cho Đức Phật, các Bồ-tát và Tỳ-kheo Tăng, mỗi vị ngồi trên mỗi hoa sen, đến núi Hương.”

Thế rồi, Bồ-tát liền nhập vào Tam-muội, tức thời sự việc đã diễn ra theo ý. Bồ-tát bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Nay đã có xe giao lộ, xin Ngài hãy đến đó. Đức Phật ngồi trên hoa sen, tòa sen ấy cao bốn trượng chín thước. Các Bồ-tát và Tỳ-kheo Tăng cũng đều ngồi trên hoa sen như đã nói. Vì sao? Vì Bồ-tát đã cung thỉnh xin chư vị hãy thương xót mà đến an tọa.

Các Bồ-tát đã an tọa xong, Bồ-tát Đề-vô-ly dùng tay phải tự vận dụng thần thông bưng các hoa sen đi. Thấy oai thần biến hóa của Bồ-tát Đề-vô-ly như vậy, các vị trời ở cõi Dục, cõi Sắc đều đem kỹ nhạc, hương hoa đến núi Hương để cúng dường.

Từ nơi xa, Thuần-chân-đà-la thấy Phật đang ngồi trên xe giao lộ, biết Ngài đã đến, Thuần-chân-đà-la bảo tám vạn bốn ngàn Chân-đà-la, Kiền-đà-la đem hương hoa và đánh đàn, tấu các âm nhạc đến trước đón Phật, thỉnh mời vào cung. Đến nơi, Đức Phật thăng tòa, các Bồ-tát, Tỳ-kheo Tăng cũng đều an vị.

Thuần-chân-đà-la nói với Thích, Phạm, Tứ Thiên vương:

–Đã làm xong đầy đủ. Hãy sắp bày tất cả ra.

Mọi người trong cung đều mang thức ăn uống đến cúng dường.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Sau khi ăn uống và rửa tay xong, Thuần-chân-đà-la đặt ghế nhỏ ngồi trước Phật, nghe Ngài nói pháp.

Phật dạy Bồ-tát Đề-vô-ly:

–Bồ-tát phụng hành Bồ thí ba-la-mật có ba mươi hai việc hành trì thanh tịnh. Ba mươi hai việc đó là gì?

1. Bồ-tát bố thí muốn cầu thành Phật phải lấy việc phát tâm làm gốc.

2. Bồ-tát bố thí sẽ lìa đạo A-la-hán, Bích-chi-phật.

3. Bồ-tát bố thí nghĩ muốn độ thoát chúng sinh khắp mười phương.

4. Bồ-tát bố thí cho người, tâm không hối hận.

5. Bồ-tát bố thí cho người, xem họ như Phật.

6. Bồ-tát bố thí cho người, tâm không bồn bấn.

7. Bồ-tát bố thí cho người, tâm không loạn mà đem cho một cách hoan hỷ.

8. Bồ-tát bố thí cho người bằng chính tay mình đưa.

9. Bồ-tát bố thí cho người với ý rộng rãi, không hẹp hòi.

10. Bồ-tát bố thí cho người, không mong cầu muốn có chỗ sinh.

11. Bồ-tát bố thí cho người với lòng không mong cầu.

12. Bồ-tát bố thí cho người, không mong cầu đạt được tư hữu, mà phải theo lời dạy trong kinh Phật.

13. Bồ-tát bố thí cho người vì ưa thích kinh Phật.

14. Bồ-tát bố thí cho người vì muốn cầu Phật đạo.

15. Bồ-tát bố thí cho người, không cao ngạo.

16. Bồ-tát bố thí cho người vì muốn chỉ dạy mọi người.

17. Bồ-tát bố thí cho người vì muốn cứu độ chúng sinh.

18. Bồ-tát bố thí cho người vì muốn đem giáo pháp chỉ dạy chúng sinh.

19. Bồ-tát bố thí cho người vì thuận theo lời Phật dạy.

20. Bồ-tát bố thí cho người vì muốn hàng phục quân ma.

21. Bồ-tát bố thí cho người vì cầu thành tựu quả Phật.

22. Bồ-tát bố thí cho người vì muốn cầu làm người hùng mạnh trong loài người.

23. Bồ-tát bố thí cho người vì muốn bít lấp đường ngã quý.

24. Bồ-tát bố thí cho người vì muốn đời sau tu tập bố thí.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

25. Bồ-tát bố thí cho người vì muốn đời sau được an vui, giàu sang.

26. Bồ-tát bố thí cho người vì muốn đời sau được đắc đạo Bồ-tát.

27. Bồ-tát bố thí cho người vì muốn luôn luôn gần gũi thầy tốt.

28. Bồ-tát bố thí cho người vì muốn đời đời hòa hợp, hưởng về chúng sinh khắp mười phương.

29. Bồ-tát bố thí cho người vì muốn thành tựu Phật đạo.

30. Bồ-tát bố thí cho người vì muốn thành tựu đạo Bồ-tát.

31. Bồ-tát bố thí cho người vì muốn được ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp.

32. Bồ-tát bố thí cho người vì muốn thành tựu cảnh giới trang nghiêm, muốn hưởng về Phật, thâm nhập các kinh.

Đó là ba mươi hai việc Bồ-tát bố thí thanh tịnh. Bồ-tát nên hành Bố thí ba-la-mật như vậy.

Bồ-tát hành Thanh tịnh giới ba-la-mật có ba mươi hai việc. Ba mươi hai việc đó là gì?

1. Nẻo hành nơi thân, Bồ-tát luôn thanh tịnh. Đó là giữ giới.

2. Bồ-tát trừ bỏ xan tham, sân giận, ngu si, nói lời trong sạch. Đó là giữ giới.

3. Tâm Bồ-tát khi hành động rất sáng suốt, có trí tuệ, không đối gạ Phật. Đó là giữ giới.

4. Bồ-tát không theo ngoại đạo để hành mười điều. Đó là giữ giới.

5. Bồ-tát dù sinh lên cõi trời hay nhân gian cũng không bao giờ lìa bỏ Phật đạo. Đó là giữ giới.

6. Bồ-tát lìa xa pháp tu của hàng La-hán, Bích-chi-phật nhưng không coi thường các vị ấy. Đó là giữ giới.

7. Bồ-tát tránh xa kẻ đua nịnh, thể nhập vào trí tuệ của Phật. Đó là giữ giới.

8. Bồ-tát học nhiều, có trí tuệ, tâm là đệ nhất. Đó là giữ giới.

9. Bồ-tát rất có lòng Từ bi, luôn nghĩ đến chúng sinh khắp mười phương. Đó là giữ giới.

10. Bồ-tát cứu giúp chúng sinh khắp mười phương để họ được đầy đủ. Đó là giữ giới.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

11. Bồ-tát không phạm giới cấm, lìa khỏi các xấu hổ. Đó là giữ giới.
12. Việc làm của Bồ-tát không hư thiếu, luôn cẩn thận. Đó là giữ giới.
13. Bồ-tát không phạm trung đạo, không hành trái với bản tâm. Đó là giữ giới.
14. Bồ-tát tự giữ lấy mình, không phạm đến chúng ma. Đó là giữ giới.
15. Bồ-tát y theo những lời dạy sáng suốt để thoát khỏi đường ác. Đó là giữ giới.
16. Bồ-tát giữ giới được sinh Thiên. Đó là giữ giới.
17. Bồ-tát muốn đầy đủ trí tuệ của Phật. Đó là giữ giới.
18. Bồ-tát giữ giới chặt chẽ, không trái lời Phật dạy. Đó là giữ giới.
19. Bồ-tát không tự cao, khinh chê người khác, luôn tự kiểm chế mình. Đó là giữ giới.
20. Bồ-tát tự kiểm chế tâm mình, không chạy theo ái dục. Đó là giữ giới.
21. Bồ-tát giữ giới đúng lời Phật dạy. Đó là giữ giới.
22. Bồ-tát giữ giới có lòng tin, khuyến khích, giúp đỡ, ưa thích không lừa dối. Đó là giữ giới.
23. Bồ-tát không tham lam, keo kiệt. Đó là giữ giới.
24. Bồ-tát giữ giới chắc chắn theo pháp giáo hóa. Đó là giữ giới.
25. Bồ-tát vứt bỏ tài sản phú quý, muốn làm Sa-môn. Đó là giữ giới.
26. Bồ-tát ưa thích ở chỗ thanh vắng, thích giáo pháp. Đó là giữ giới.
27. Bồ-tát không tham ăn uống, y phục, vì muốn nhập đạo. Đó là giữ giới.
28. Bồ-tát dứt bỏ các điều ác, thành tựu các công đức. Đó là giữ giới.
29. Bồ-tát biểu hiện chuyên cần, lìa xa dòng họ, giữ đức công hạnh. Đó là giữ giới.
30. Bồ-tát thâm nhập pháp hạnh thâm diệu mà không vướng

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

mắc. Đó là giữ giới.

31. Bồ-tát tu hành mười hai nhân duyên theo thứ lớp. Đó là giữ giới.

32. Bồ-tát không theo ngoại đạo, lìa bốn điên đảo. Đó là giữ giới.

Đó là ba mươi hai việc Bồ-tát giữ giới thanh tịnh. Bồ-tát thanh tịnh nên hành giữ Giới ba-la-mật như vậy.

Bồ-tát thanh tịnh hành Nhẫn nhục ba-la-mật có ba mươi hai việc. Ba mươi hai việc đó là gì?

1. Bồ-tát không ham thích bản thân. Đó là nhẫn nhục.

2. Bồ-tát không nuôi tiếc tuổi thọ. Đó là nhẫn nhục.

3. Bồ-tát không ôm lòng sân giận với người. Đó là nhẫn nhục.

4. Bồ-tát nhẫn nhục chịu đựng nếu có người mắng chửi, mạ nhục. Đó là nhẫn nhục.

5. Nếu thấy người bệnh hoạn ốm yếu thì Bồ-tát thương yêu họ. Đó là nhẫn nhục.

6. Bồ-tát không khinh thường người không được dạy dỗ. Đó là nhẫn nhục.

7. Tuy là giàu sang tôn quý, nhưng Bồ-tát chịu để người khinh khi. Đó là nhẫn nhục.

8. Bồ-tát bị người làm hại nhưng không sân giận, oán hờn. Đó là nhẫn nhục.

9. Bồ-tát không có tâm sân hận với người. Đó là nhẫn nhục.

10. Bồ-tát bị người hại, khiến phải đi vào đường nhơ, nhưng tâm không thoái chuyển. Đó là nhẫn nhục.

11. Bồ-tát ưa thích và tin tưởng Phật đạo, tâm không biếng nhác. Đó là nhẫn nhục.

12. Tâm Bồ-tát không loạn động, luôn luôn thanh tịnh. Đó là nhẫn nhục.

13. Bồ-tát không bao giờ sân giận người. Đó là nhẫn nhục.

14. Bồ-tát bảo hộ người mà tâm không nghĩ đến việc ấy. Đó là nhẫn nhục.

15. Bồ-tát luôn đem tâm hòa nhã với người. Đó là nhẫn nhục.

16. Bồ-tát luôn đem tâm thương yêu mọi người. Đó là nhẫn nhục.

17. Bồ-tát không tự thị, cống cao với người. Đó là nhẫn nhục.



## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

18. Bồ-tát luôn khiêm hạ với chúng sinh khắp mười phương. Đó là nhẫn nhục.

19. Bồ-tát không hành động sân giận với người. Đó là nhẫn nhục.

20. Bồ-tát tự kiểm chế mình, không xúc phạm đến ai. Đó là nhẫn nhục.

21. Bồ-tát luôn kiềm giữ tâm để không cho ý vọng khởi. Đó là nhẫn nhục.

22. Bồ-tát thấy mình có lỗi thì tự sám hối, quở trách chính mình. Đó là nhẫn nhục.

23. Bồ-tát không quan tâm đến điều tốt xấu của người. Đó là nhẫn nhục.

24. Bồ-tát luôn thích nhớ nghĩ đến Phật đạo. Đó là nhẫn nhục.

25. Bồ-tát thích hiểu biết rõ về giáo pháp. Đó là nhẫn nhục.

26. Bồ-tát yêu thương chúng sinh khắp mười phương. Đó là nhẫn nhục.

27. Bồ-tát luôn muốn bố thí cho chúng sinh mười phương. Đó là nhẫn nhục.

28. Bồ-tát luôn đem tâm hòa nhã với chúng sinh. Đó là nhẫn nhục.

29. Bồ-tát thích an ủi người. Đó là nhẫn nhục.

30. Bồ-tát theo học giáo pháp, không gián đoạn bỏ dở nửa chừng. Đó là nhẫn nhục.

31. Bồ-tát nghe được ba pháp đối trị không sợ hãi. Đó là nhẫn nhục.

32. Bồ-tát không từ đâu sinh vui thích trí tuệ.

Đó là ba mươi hai việc Bồ-tát hành nhẫn nhục thanh tịnh.

Bồ-tát hành Nhẫn nhục ba-la-mật là như vậy.

Bồ-tát hành Tinh tấn ba-la-mật gồm có ba mươi hai việc. Ba mươi hai việc đó là gì?

1. Không đoạn mất Phật đạo. Đó là tinh tấn.

2. Không đoạn mất giáo pháp. Đó là tinh tấn.

3. Không đoạn bỏ Tỳ-kheo Tăng. Đó là tinh tấn.

4. Người được hóa độ có vô số, không thể đếm. Đó là tinh tấn.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

5. Thọ thân sinh tử mà tâm không mỗi mệt. Đó là tinh tấn.
6. Cúng dường vô số chư Phật không chán nản. Đó là tinh tấn.
7. Tạo công đức chẳng thể nghĩ bàn. Đó là tinh tấn.
8. Học hỏi vô số giáo pháp. Đó là tinh tấn.
9. Giáo hóa chúng sinh khắp mười phương. Đó là tinh tấn.
10. Làm thành thực chúng sinh mười phương để họ chứng đắc Phật đạo. Đó là tinh tấn.
11. Vì chúng sinh mười phương mà cung cấp những gì mình có theo sự mong cầu của họ, làm cho họ trở về với đạo. Đó là tinh tấn.
12. Đem cho người đồ đạc tốt đẹp của mình có. Đó là tinh tấn.
13. Giữ gìn các giới cấm. Đó là tinh tấn.
14. Sức nhẫn nhục của mình phải nhu hòa. Đó là tinh tấn.
15. Đầy đủ các định Tam thiền. Đó là tinh tấn.
16. Đầy đủ các trí tuệ. Đó là tinh tấn.
17. Lấy công đức của cảnh giới chư Phật hành để tự trang nghiêm cảnh giới khi mình thành Phật. Đó là tinh tấn.
18. Muốn cầu có năng lực mạnh. Đó là tinh tấn.
19. Thu phục tất cả các ma và quyến thuộc của chúng. Đó là tinh tấn.
20. Giữ gìn giáo pháp của Phật, thu phục các ngoại đạo khác. Đó là tinh tấn.
21. Có đầy đủ mười Lực, bốn Vô sở úy, các giáo pháp của Phật. Đó là tinh tấn.
22. Trang nghiêm thân, khẩu, ý. Đó là tinh tấn.
23. Không biếng nhác mỗi mệt. Đó là tinh tấn.
24. Làm việc gì đều rất ráo. Đó là tinh tấn.
25. Tâm luôn luôn đồng mãnh. Đó là tinh tấn.
26. Trừ bỏ các ái dục. Đó là tinh tấn.
27. Độ những ai chưa độ, tạo điều kiện cho những ai chưa nghe kinh; những ai chưa Bát-niết-bàn thì làm cho họ Bát-niết-bàn. Đó là tinh tấn.
28. Mỗi tướng đều có đầy đủ trăm phước công đức. Đó là tinh tấn.
29. Giữ gìn, bảo vệ tất cả kinh pháp của Phật. Đó là tinh tấn.
30. Biết rõ cảnh giới của chư Phật không thể nghĩ bàn. Đó là

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

tinh tấn.

31. Đời đời thường thấy vô số chư Phật. Đó là tinh tấn.

32. Hạnh xa lìa do tinh tấn mà có. Xa lìa thân tâm đến không có hình tướng, không có chỗ trụ, không có chỗ xuất, không có chỗ nhập, không có chỗ sinh. Đó là không sinh lạc trụ.

Bồ-tát thanh tịnh hành Tinh tấn ba-la-mật là như vậy.

Bồ-tát thanh tịnh hành Thiền ba-la-mật có ba mươi hai việc. Ba mươi hai việc đó là gì?

1. Nhớ nghĩ điều gì đều không bị phạm. Đó là tịnh.

2. Hành trì không thiếu sót. Đó là tịnh.

3. Phân biệt hoàn toàn không quên. Đó là tịnh.

4. Tránh xa các hý luận. Đó là tịnh.

5. Tự giữ gìn, biết đủ. Đó là tịnh.

6. Tâm không nhớ nghĩ điều tà vạy. Đó là tịnh.

7. Khuyến khích mọi người tạo công đức để mong cầu thành Phật. Đó là tịnh.

8. Không phạm sáu việc. Đó là tịnh.

9. Đạt đến Vô sở trước. Đó là tịnh.

10. Tự quán trong và ngoài của chính mình. Đó là tịnh.

11. Đầy đủ năm Thiền chi. Đó là tịnh.

12. Tâm luôn nhu hòa, dịu dàng. Đó là tịnh.

13. Không chấp thân kiến. Đó là tịnh.

14. Bên trong thực hành thiền định. Đó là tịnh.

15. Trở về thâm nhập sâu vào Phật đạo. Đó là tịnh.

16. Tránh xa kẻ ác. Đó là tịnh.

17. Thâm nhập vào trí tuệ sáng suốt. Đó là tịnh.

18. Thâm nhập vào nhân công đức. Đó là tịnh.

19. Nhớ nghĩ đến giáo pháp vốn tự an lạc. Đó là tịnh.

20. Theo thứ lớp thể nhập vào các hạnh. Đó là tịnh.

21. Ân trí tuệ không lay chuyển. Đó là tịnh.

22. Nhờ phương tiện thiện xảo được thành tựu. Đó là tịnh.

23. Muốn được đầy đủ Phật sự. Đó là tịnh.

24. Thương yêu những người khổ đau. Đó là tịnh.

25. Không tập theo sự hành trì của La-hán, Bích-chi-phật. Đó là tịnh.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

26. Thích thể nhập đầy đủ trí tuệ sâu xa. Đó là tịnh.
27. Công đức tạo ra không thấy nhàm chán. Đó là tịnh.
28. Tin rằng tất cả chúng sinh không có ngã. Đó là tịnh.
29. Tất cả chúng sinh đều được Tam-muội bất loạn của Phật.

Đó là tịnh.

30. Suy nghĩ của chúng sinh đều biết rất rõ. Đó là tịnh.

31. Biết rõ hành vi của chúng sinh. Đó là tịnh.

32. Như vị lương y chữa người lành bệnh, Bồ-tát thọ trì kinh pháp này làm cho sinh, già, bệnh, chết của chúng sinh đều tiêu trừ.

Đó là tịnh.

Bồ-tát hành Thiên ba-la-mật thanh tịnh như vậy.

Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật gồm có ba mươi hai việc. Ba mươi hai việc đó là gì?

1. Muốn được giáo pháp của Phật không nhàm chán. Đó là cao minh.

2. Tuần tự học các giáo pháp của Phật. Đó là cao minh.

3. Trí tuệ sáng suốt. Đó là cao minh.

4. Nhờ pháp nên không làm mất trí tuệ. Đó là cao minh.

5. Thâm nhập trí sáng suốt, hiểu rõ năm ấm. Đó là cao minh.

6. Đem trí tuệ soi vào kinh pháp để hiểu rõ đầu mối của nó. Đó là cao minh.

7. Dùng trí tuệ để hiểu rõ A-y-đàn-câu-xá-la. Đó là cao minh.

8. Dùng phương tiện thiện xảo từ từ giác tri mười hai nhân duyên. Đó là cao minh.

9. Với bốn Đế, dùng phương tiện thiện xảo biết rõ tịch diệt. Đó là cao minh.

10. Từ từ nhập vào tuệ phương tiện ngăn ngừa không nhập Nê-hoàn. Đó là cao minh.

11. Quán bên trong biết rõ tất cả. Đó là cao minh.

12. Thọ thân sinh tử nhưng đều hiểu rất rõ trước đây. Đó là cao minh.

13. Biết rõ các pháp không có chỗ sinh. Đó là cao minh.

14. Cội gốc của con người không có hình tướng, nó vốn thanh tịnh, tùy theo tập tục của thế gian để hòa vào hóa độ chúng sinh. Đó là cao minh.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

15. Tất cả pháp là một pháp mà thôi. Vì sao? Vì nguồn gốc nó là Nê-hoàn. Đó là cao minh.

16. Tất cả cảnh giới là một cảnh giới mà thôi. Vì sao? Vì vốn tự nó là không. Đó là cao minh.

17. Tất cả chư Phật là một Đức Phật mà thôi. Vì Pháp thân không thể tính. Đó là cao minh.

18. Tất cả việc đều không thể nhận thức thủ đắc. Vì sao? Vì tất cả đều là danh tự, dùng phương tiện thiện xảo để hiểu rõ. Đó là cao minh.

19. Không bị chướng ngại nên đạt được trí tuệ. Vô số người đến hỏi đều trả lời thông suốt đầy đủ. Đó là cao minh.

20. Thấu đạt các kinh pháp Phật, không bao giờ quên, vì nhờ có Đà-la-ni. Đó là cao minh.

21. Biết rõ những việc của ma. Biết rõ như vậy thì liền xa lìa. Đó là cao minh.

22. Biết tất cả pháp như huyễn. Ví như người giả mượn lột thân rỗng, chốc lát bỏ đi; cũng vậy, tất cả đều vô sở hữu. Đó là cao minh.

23. Những gì thấy được giống như trong mộng, như bóng trong nước, như tiếng vang trong núi. Tất cả pháp đều như vậy. Đó là cao minh.

24. Tất cả pháp đều là không, vì vốn nó không có chỗ sinh. Đó là cao minh.

25. Bằng trí tuệ, biết thấu rõ nguồn tâm niệm của chúng sinh. Đó là cao minh.

26. Đem năng lực oai thần của phương tiện thiện xảo mà nhập vào Nê-hoàn, sau đó thị hiện sinh tử. Đó là cao minh.

27. Không, Vô tướng, Vô nguyện, tất cả pháp theo sự chỉ dạy mà chúng sinh đều được độ thoát. Đó là cao minh.

28. Đầu mối của định và bất định đều không thấy, nhưng hiểu rõ nguồn gốc của các pháp. Vì sao? Vì tất cả pháp không có gì để nắm bắt, không có gì để chấp trước. Đó là cao minh.

29. Được sáng suốt, không còn si ám; được ngọn lửa trí tuệ giảng nói giáo pháp cho chúng sinh đều được độ thoát. Đó là cao minh.

30. Tất cả sinh tử vốn không từ đâu đến, cũng không đi về đâu.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Hiểu biết tất cả và hòa nhập theo tập tục để giảng pháp cho chúng sinh, thị hiện sinh đó chết đó. Đó là cao minh.

31. Không giữ gìn bốn việc, bằng trí tuệ biết khắp tất cả. Đó là cao minh.

32. Giảng nói kinh pháp cho tất cả chúng sinh, tuân tự theo sự ưa thích của họ mà giảng nói. Nên tự kiểm chế tâm, tự giữ gìn trí tuệ, làm tất cả đều thành tựu, được chư Phật trông thấy khả năng tài cao ấy, được Bồ-tát đem oai thần của Phật đến ủng hộ.

Đó là ba mươi hai việc thanh tịnh Bát-nhã ba-la-mật.

Bồ-tát hành Phương tiện thiện xảo gồm có ba mươi hai việc. Ba mươi hai việc ấy là gì?

1. Dạy bảo mọi người tự giữ thân mình.
2. Không vướng mắc vào phước nhiều hay phước ít.
3. Đối với người chỉ dạy chúng sinh mười phương cầu tìm đạo Bồ-tát hay dạy người không cầu tìm đạo Bồ-tát thì cũng xem như bậc thầy không khác.
4. Muốn có nhiều cửa cải châu báu để bố thí cho người.
5. Luôn thích tìm cầu La-da-đa để chỉ dạy người.
6. Thị hiện thân người nữ vì muốn giáo hóa người nữ.
7. Thị hiện thiếu niên để giáo hóa trẻ em.
8. Thị hiện nhiều hạng người vì thương yêu chúng sinh.
9. Ở thế gian nếu có người điên loạn thì thị hiện thân điên loạn để độ cho họ được an ổn.
10. Nếu có người loạn tâm phiền não thì theo phiền não của họ mà giảng nói chánh pháp.
11. Theo sở thích của chúng sinh mà đem giáo pháp đến độ họ.
12. Giữ gìn giới cấm trăm năm, ngàn năm; nếu có người vì ham muốn mà xả giới thì đến giáo hóa họ.
13. Nếu chúng sinh ưa thích y phục, các kỹ nhạc thì đem bố thí cho họ, ai nấy đều vui vẻ, nhân đó đem giáo pháp đến giáo hóa họ.
14. Đầu-đà Sa-môn chí hạnh khác nhau, theo pháp hạnh của họ mà đến giáo hóa.
15. Ni-kiền Ba Hòa và các ngoại đạo khác, Bồ-tát theo từng loại mà giáo hóa, hướng dẫn họ vào Phật đạo.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

16. Trong các dâm nữ, thị hiện hóa dâm nữ rất đẹp để giáo hóa các dâm nữ dứt bỏ tâm dâm; và hóa làm nam tử từ từ nhập vào Phật đạo.

17. Nếu đại hội tấu các âm nhạc, lúc ấy nếu có người nào thấy thì cho họ nghe tiếng âm nhạc, tất cả ai nấy đều rất vui vẻ, rồi đem âm thanh của âm nhạc thành âm thanh giảng giáo pháp. Người nghe ai nấy đều được độ thoát.

18. Hóa người thợ có kỹ thuật giỏi, Bồ-tát vào trong đó để giáo hóa.

19. Thị hiện Bát-già-tuần, nếu thế gian có ai nghèo khổ, ốm yếu thì chỉ bày kho của nằm trong lòng đất, đem bố thí cho người khổ rồi giảng nói để họ phát tâm Bồ-đề.

20. Nếu ở thế gian có người vì người chết mà kêu gào khóc lóc, Bồ-tát hóa hiện thần thông cũng sâu khổ để giáo hóa người đau khổ ấy hiểu giáo pháp.

21. Nếu ở thế gian có người mất của cải, Bồ-tát hóa thị hiện kho của cải đem bố thí, rồi sau đó giảng nói giáo hóa họ thành đạo.

22. Nếu có vương hầu, hoặc có quần thần, Chuyển luân vương đau buồn vì không có con, Bồ-tát hóa vào thai làm con. Sau đó, giảng nói cho cha mẹ và người trong gia đình được giải thoát.

23. Có người buôn rất giàu, trên đường đi đã hết lương thực, Bồ-tát hiện oai thần đem thức ăn uống cho no nê, rồi sau đó giảng nói kinh pháp.

24. Nếu có người mù bẩm sinh cả trăm, ngàn người, vạn người, Bồ-tát dùng thần thông hiện người mù rồi cho y phục, thức ăn uống để người mù được sáng mắt, và sau đó từ từ giảng nói kinh pháp để họ phát tâm cầu Phật đạo.

25. Trong đại thành, nếu thấy người tù phạm tội bị trói buộc trong lao ngục, Bồ-tát hóa hiện làm người tù phạm tội vào trong ngục, dùng sức oai thần khiến cho những người bị tù ấy được tắm rửa, mặc áo quần, ăn uống no nê rồi sau đó giảng nói giáo pháp để họ phát tâm cầu đạo.

26. Nếu có tử tội đem ra ngoài thành, Bồ-tát dùng sức oai thần đi theo và hóa làm người, lẫn lộn vào chỗ ấy, dắt kẻ tử tội kia đi. Được cứu thoát, kẻ ấy rất vui mừng, Bồ-tát đưa thức ăn uống cho họ

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

ăn no nê và cho y phục, rồi giảng nói giáo pháp cho họ. Kẻ ấy được giải thoát, rất vui mừng và phát tâm cầu Phật đạo.

27. Nếu có người tranh giành kiện tụng, hoặc tranh giành tiền tài, hoặc tranh giành ruộng vườn, nhà cửa, Bồ-tát đứng giữa hòa giải hai bên. Nếu bên nào không đủ thì Bồ-tát đem tiền của hòa giải chia cho đủ. Sau đó giảng nói giáo pháp để họ phát tâm cầu đạo.

28. Bằng phương tiện thiện xảo, tuy đẹp đẽ mà Bồ-tát thị hiện làm người xấu xí... để hành hóa thuận hợp.

29. Hiện thân làm Sa-môn đáng kính để giáo hóa người, rồi lại làm kẻ bạch y đi giáo hóa người.

30. Bồ-tát hành phương tiện thiện xảo, xa lìa đại chúng theo ở với ngoại đạo; y phục, nói năng theo trong bọn họ; cũng phỉ báng Phật, phỉ báng Pháp, phỉ báng Tỳ-kheo Tăng, rồi từ từ đem giáo pháp giáo hóa, hướng dẫn họ vào trong Phật đạo.

31. Từ từ giáo hóa chúng sinh, khi họ Bát-niết-bàn cũng theo họ Bát-niết-bàn, sau đó hóa đi nơi khác.

32. Bồ-tát hành phương tiện thiện xảo hóa hiện tự tại, hóa làm La-hán, hóa làm Bích-chi-phật, hóa làm Bồ-tát, hóa làm Phật.

Đó là ba mươi hai việc thanh tịnh của phương tiện thiện xảo.

Khi Đức Phật giảng nói về Bát-nhã ba-la-mật, Thuần-chân-đà-la cùng quyến thuộc, chư Thiên, Long, Dạ-xoa, Kiền-đà-la, chín vạn ba ngàn người đều phát tâm cầu đạt đạo quả Vô thượng Bồ-đề. Theo Phật đến, có tám ngàn Bồ-tát đều chứng đắc pháp Nhẫn vô sinh. Vua Thuần-chân-đà-la chứng đắc Tam-muội Minh tuệ. Nghe Phật nói, ông ta rất đổi vui mừng, đem lụa trời dâng cúng Đức Phật. Lụa ấy rất quý, trên thế gian không thể sánh bằng.

Khi ấy, tám ngàn người trong cung Thuần-chân-đà-la đem một ngàn lọng hoa dâng cúng dưỡng Phật. Bằng oai thần, Đức Phật làm cho những lọng hoa lơ lửng giữa hư không và hợp lại thành một cái lọng hoa dài rộng bốn ngàn dặm che phía trên Ngài. Các phu nhân và con của Thuần-chân-đà-la thấy oai thần biến hóa ấy liền phát tâm Vô thượng Bồ-đề và tất cả thừa Phật:

–Cúi xin Như Lai chỉ dạy để chúng con được thành tựu đạo quả Vô thượng Bồ-đề.

Khi nói như vậy, Đức Phật rời khỏi cách đất bốn ngàn hai trăm



## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

trượng rồi ngồi trên hư không. Từ nơi thân của Ngài phóng ánh sáng chiếu khắp tam thiên đại thiên thế giới. Tất cả nhạc cụ của quyến thuộc Thuần-chân-đà-la, Ma-hư-lặc, các vị trời ở cõi Dục, cõi Sắc không đánh mà tự kêu. Ở núi Hương, các cây hoa lá đều phát ra tiếng đàn. Âm thanh ấy rất hay. Mỗi sợi lông trên toàn thân Phật đều phóng ánh sáng, mỗi vầng ánh sáng có mỗi hoa sen và có hóa Bồ-tát ngồi với đầy đủ ba mươi hai tướng tốt. Nhờ oai thần của Phật, âm thanh của các kỹ nhạc nói ra bằng những kinh khó. Theo sự nghi ngờ của chúng, các Bồ-tát ngồi trên hoa sen dựa theo những câu hỏi về kinh khó của họ mà giải nghi.

Các âm thanh phát ra tiếng nói:

–Phải phát tâm hạnh Bồ-tát như thế nào để không quên việc tự đi đến ngồi nơi gốc cây của Phật?

Bồ-tát trả lời:

–Tâm vui vẻ với tất cả chúng sinh thì có lòng đại Từ vô cực. Do đó mà không quên.

Âm thanh hỏi:

–Ý ấy thế nào? Do đâu mà có lòng đại Từ vô cực?

Bồ-tát trả lời:

–Ý ấy do không dua nịnh, ví như tuệ. Nếu có đại Bi vô cực thì đạt đến Nê-hoàn.

Âm thanh hỏi:

–Đối với bố thí thì cho như thế nào? Do đâu việc làm không hối hận? Vì sao không cầu sinh vào đâu cả? Làm sao thực hành nguyện của Bồ-tát?

Bồ-tát trả lời:

–Không tham tiếc tất cả tài vật. Đã cho rồi, không có tâm hối hận. Luôn nghĩ đến đạo Bồ-tát, không mong cầu chỗ sinh.

Âm thanh hỏi:

–Giữ giới thanh tịnh, đối với giới làm thế nào để không tự cao? Làm thế nào để chỉ dạy người phá giới? Do đâu đạt được Đại thừa?

Bồ-tát trả lời:

–Có tâm thiện thì có giới thanh tịnh. Vì biết tất cả pháp đều không, nên không tự cao. Vì có lòng đại Từ vô cực nên có thể chỉ dạy dẫn dắt người phạm giới.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Âm thanh hỏi:

–Nếu bị người mắng chửi, đánh đập, muốn giết thì phải nhẫn nhục thế nào? Làm thế nào để tâm không sân giận, được vui vẻ?

Bồ-tát trả lời:

–Nên nghĩ rằng: “Khi ta thành Phật là làm Y vương cho chúng sinh, ai bị bệnh ta sẽ trị hết bệnh.” Nhờ đó mà có thể nhẫn nhục, dù bị người mắng chửi, đánh đập, muốn giết thì tâm không tức giận, lại vui vẻ.

Âm thanh hỏi:

–Tinh tấn thế nào để đạt đến cứu cánh? Làm sao để không biếng nhác mà thành tựu hạnh Bồ-tát?

Bồ-tát trả lời:

–Người tinh tấn theo pháp, vì muốn cứu giúp chúng sinh tinh tấn đến tận cùng. Vì hiểu rõ tất cả đều không nên không biếng nhác.

Âm thanh hỏi:

–Làm sao để tâm ý đầy đủ và thâm nhập đúng đắn? Thiên định thế nào để tự biết mình không còn chỗ mong cầu?

Bồ-tát trả lời:

–Tâm không mê nên có đầy đủ. Tâm không dua nịnh nên thâm nhập đúng đắn. Nhờ phương tiện thiện xảo nên có thể thiên định, cho nên không có sự mong cầu.

Âm thanh hỏi:

–Làm sao có trí tuệ hiểu biết để thực hành đúng đắn? Làm thế nào để đầy đủ nghiệp pháp tuệ? Làm sao giải quyết các nghi ngờ?

Bồ-tát trả lời:

–Thích học hỏi để tăng trưởng trí tuệ. Vì hiểu biết mười hai nhân duyên nên thực hành đúng đắn. Thích bố thí pháp nên giải quyết các nghi ngờ, hiểu rõ căn nguyên của nó.

Âm thanh hỏi:

–Làm sao có nhiều trí tuệ để thấu hiểu sự nghe biết? Làm thế nào giáo hóa mọi người để tự đạt đến chỗ Chí tôn?

Bồ-tát trả lời:

–Biết khiêm tốn nên có nhiều trí tuệ. Nghe và làm đúng mới

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

có thể thấu đạt. Vì bố thí pháp không mong cầu nên đạt đến chỗ Chí tôn.

Âm thanh hỏi:

–Từ bi thế nào để đạt đến lòng yêu thương vô cực? Làm sao đầy đủ hộ bình đẳng? Làm sao đạt được địa vị Phạm thiên?

Bồ-tát trả lời:

–Tâm bình đẳng là Từ. Không nhầm chán là Hộ. Nhờ tâm hoan hỷ vui vẻ nên được làm Phạm thiên.

Âm thanh hỏi:

–Làm thế nào để Bồ-tát thấy Phật? Thấy Phật rồi hoan hỷ thế nào? Làm sao nghe pháp mà không nghi ngờ?

Bồ-tát trả lời:

–Vì tâm luôn nghĩ về Phật nên được thấy Phật, nghe pháp. Vì tâm thanh tịnh, trong sáng nên không nghi ngờ.

Âm thanh hỏi:

–Làm sao chứa nhóm các công đức? Làm sao để có nhiều trí tuệ? Làm sao biết hướng quán? Những việc như vậy phải cầu thế nào?

Bồ-tát trả lời:

–Vì không nhầm chán công đức nên tích chứa nhiều. Vì học hỏi không nhầm chán nên đạt được trí tuệ. Vì tâm không loạn, vô niệm nên được hướng quán.

Âm thanh hỏi:

–Tàng, xứ nó thế nào? Hành nó ra sao? Chỗ duyên thế nào?

Bồ-tát trả lời:

–Tàng là trống không, không có sở hữu. Xứ là Ba-la-mật. Bốn bậc thiền là hành. Nơi chốn duyên cứu độ tất cả chúng sinh.

Âm thanh hỏi:

–Ma sự là thế nào? Phật sự là thế nào? Phải làm thế nào để thành Bồ-tát?

Bồ-tát trả lời:

–Không can đảm, gan dạ, sợ sệt gọi là ma sự. Tùy thuận với tâm Ma-ha-diễn gọi là Phật sự. Xả bỏ tất cả điều ác nên thành Bồ-tát.

Âm thanh hỏi:

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Làm sao để gần gũi Ca-la-mật? Làm sao tránh xa thầy ác? Thế nào là trụ bình đẳng? Thế nào là xả?

Bồ-tát trả lời:

–Ai chỉ dạy đạo Bồ-tát thì đó là bạn hành. Người dạy bảo xa lìa tâm Bồ-tát, đó là thầy ác. Làm việc gì đều tự biết, đó là trụ bình đẳng. Lìa bỏ các tà đạo, đó là xả.

Âm thanh hỏi:

–Làm sao để giữ gìn các pháp? Làm thế nào để chỉ dạy mọi người? Dùng phương tiện thiện xảo thế nào để thành đạo Bồ-tát?

Bồ-tát trả lời:

–Tinh tấn nên có thể giữ gìn pháp. Vì có phương tiện thiện xảo nên có thể chỉ dạy mọi người. Tùy theo sự hữu - vô của người, hoặc đạo, hoặc thế tục mà khai đạo để thành Bồ-tát đạo.

Âm thanh hỏi:

–Làm thế nào để hành động bằng tuệ? Thế nào là ma sự? Siêng năng, cố gắng thế nào để không phí mất thời gian?

Bồ-tát trả lời:

–Việc làm không nhầm lẫn nên có tuệ. Việc làm phi pháp, đó là ma sự. Luôn vâng theo lời chỉ dạy, đó là siêng năng cố gắng, khiếm tốn được mọi người kính mến.

Âm thanh hỏi:

–Đạo là gì? Phi đạo là gì? Làm thế nào để dạy người thể nhập vào đạo?

Bồ-tát trả lời:

–Sáu Ba-la-mật là đạo. Tánh hạn hẹp là Thanh văn, Bích-chi-phật, cho nên chẳng phải đạo Bồ-tát. Hiểu rõ phương tiện thiện xảo để dạy người nhập đạo.

Âm thanh hỏi:

–Sao gọi là suy? Sao gọi là trấn an? Làm thế nào khổ đau được vui vẻ?

Bồ-tát trả lời:

–Nếu đạt được bảy Giác ý thì pháp ấy gọi là lợi. Trấn an là Đà-la-ni. Lấy pháp giáo hóa, không còn đói khát thì được vui vẻ.

Âm thanh hỏi:

–Cha mẹ của Bồ-tát là gì? Thân thuộc là gì? Quyến thuộc là

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

gì? Tốt đẹp với ai?

Bồ-tát trả lời:

–Tuệ là mẹ, Pháp là cha. Ba mươi bảy phẩm là thân thuộc. Công đức là quyến thuộc. Tốt đẹp với tất cả.

Âm thanh hỏi:

–Do đâu biết vô ngã? Do đâu có lòng Từ để nhớ nghĩ tất cả? Vô ngã và từ làm sao biết giống nhau?

Bồ-tát trả lời:

–Hiểu rõ mọi việc là không nên biết vô ngã, đó là đại Từ; và biết tất cả mọi người cũng đều không.

Tất cả sinh tử là do pháp không sinh tử. Biết như vậy cũng là sinh tử. Chỉ có hiểu rõ nó không đi, không trở lại, không ở yên một chỗ. Thực hành được như vậy gọi là đến với đạo.

Không, Vô tướng, Vô nguyện xưa nay là một tướng. Biết như vậy là hiểu rõ năm ấm đều không, không có tướng. Vì không có tướng nên không có nguyện. Nhưng một tướng là vô số tướng.

Năm ấm là không. Vì đã hiện quán nên năm ấm cũng hiện quán. Tất cả mọi người đều không, không có cũng không không. Trí tuệ là để bảo hộ không, dùng phương tiện thiện xảo để bảo hộ chúng sinh, đem lòng Từ bi vô cực để chỉ dạy mọi người. Do đó mà đạt được Nê-hoàn.

Âm thanh hỏi:

–Vì không có sinh nên không có sở hữu. Vậy tất cả các pháp do đâu biết được vi diệu của sinh tử?

Bồ-tát trả lời:

–Vì không có chỗ sinh nên không có sở hữu, cho nên tuệ diệt. Nhờ dùng phương tiện thiện xảo vi diệu nên biết có sinh tử.

Âm thanh hỏi:

–Sao gọi là quyết định? Sao gọi là trở lại? Làm sao để được nhẫn? Làm sao không còn nghi ngờ?

Bồ-tát trả lời:

–Trụ bình đẳng là quyết định. Đã nhập pháp thân thì không trở lại. Đã được pháp Nhẫn vô sinh nên không còn nghi ngờ.

Âm thanh hỏi:

–Sao gọi là cây Phật? Sao gọi là tướng Bồ-tát? Vì sao Phật gọi

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

là Phật? Sao gọi là Tát-đát-a-kiệt?

Bồ-tát trả lời:

–Cây Phật như bầu trời bao trùm tất cả. Tu tập các pháp là tướng Bồ-tát, cho nên gọi là Phật. Do trí tuệ nên tâm không mong cầu, thân cũng vậy, nên gọi là Như Lai.

